

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HS-ST

Ngày: 03 – 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Ngọc Tú.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đang và bà Lê Thị Bích Thủy.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T** - sinh ngày 17 tháng 01 năm 1993 tại: huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T (đã chết) và con bà Lê Thị Th; bị cáo có vợ và có 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 120/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

+ **Bị hại:** ông Lê Đ, sinh năm 1967; địa chỉ: thôn Ng, xã Th, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; (đã chết)

+ **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1933; địa chỉ: thôn Ng, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn Ng, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Văn Th, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Ng, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn Ng, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Q, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Ng, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Kh, anh Lê Văn Th, chị Lê Thị Ng: Anh Lê Q, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Ng, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa (theo Giấy ủy quyền lập ngày 20/7/2021); vắng mặt.

+ Bị đơn dân sự: Công ty TNHH vận tải – thương mại C.

Người đại diện theo pháp luật: anh Phạm Công C, sinh năm: 1985; địa chỉ: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

+ Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm 1980; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp, có giá trị đến 11/5/2026. T ký hợp đồng lái xe tải thuê cho Công ty TNHH vận tải – thương mại C có địa chỉ tại thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Sáng ngày 05/7/2021 Nguyễn Hữu T điều khiển xe ô tô BKS 36C – 068.68 đi từ Công ty TNHH vận tải – thương mại C đến Công ty gạch ốp lát Thái Bình có địa chỉ tại xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình để lấy gạch ốp lát. Sau khi lấy gạch T điều khiển xe ô tô chở về Công ty TNHH vận tải – thương mại C. Khoảng 10 giờ 51 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô BKS 36C – 068.68 đi trên quốc lộ 1A hướng Ninh Bình – Thanh Hóa, khi đến Km 278+900 Quốc lộ 1A đoạn giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A với đường Thanh Niên thuộc địa phận tổ dân phố 11, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (khu vực có lắp đặt biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên và có lắp đặt camera giám sát an ninh của Công an thành phố T), T điều khiển xe với vận tốc 41 km/h (xe ô tô BKS 36C-068.68 có lắp đặt thiết bị giám sát hành trình), đi ở làn đường dành cho xe cơ giới giáp với làn đường dành cho xe thô sơ, bánh xe ô tô bên phụ sát với vạch sơn màu trắng phân chia làn đường xe thô sơ và làn đường xe cơ giới. Lúc này ở làn đường xe thô sơ, ông Lê Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 đi chậm cùng chiều, phía trước, sát với vạch sơn màu trắng phân chia làn đường xe thô sơ và làn đường xe cơ giới cách đầu xe ô tô của T khoảng 3m. Do chủ quan, cầu thả, Nguyễn Hữu T vẫn điều khiển xe ô tô giữ nguyên hướng và vận tốc vượt lên phía trước xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 do ông Đ điều khiển nên phần đầu xe bên phụ đã va vào gương chiếu hậu và tay lái bên trái của xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 làm cho Xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 mất thăng bằng đổ nghiêng bên trái trượt trên mặt đường Quốc lộ 1A về hướng Thanh Hoá khoảng 14m thì dừng lại trên làn đường dành cho xe thô sơ, ông Đ ngã trên mặt đường ở làn đường xe cơ giới, giáp với làn đường xe thô sơ và bị bánh xe bên phụ ở hàng lớp thứ 2 và hàng lớp thứ 3 (theo thứ tự từ trước về sau) của xe ô tô BKS 36C – 068.68 nghiền sượt qua phía bên trái người ông Đ, làm ông Đ tử vong tại chỗ (được xác định thông qua hình ảnh camera giám sát an ninh của Công an thành phố T lắp đặt tại khu vực xảy ra tai nạn giao thông ghi nhận được). Sau khi tai nạn xảy ra T tiếp tục điều khiển xe ô tô BKS 36C – 068.68 đi thẳng thêm khoảng 65m thì dừng lại trên làn đường xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thuộc Km 278+900 Quốc lộ 1A hướng Ninh Bình – Thanh Hóa (*Đường hơi cong về phía bên*

trái), giao nhau với đường Thanh Niên thuộc tổ dân phố 11, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Đường Quốc lộ 1A dải nhựa phẳng, có dải phân cách di động phân chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy là chiều đường Ninh Bình – Thanh Hóa và ngược lại. Mặt đường Quốc lộ 1A chiều Ninh Bình – Thanh Hóa rộng 09m có vạch sơn trắng nét liền phân chia thành hai phần đường, phần đường dành cho xe thô sơ rộng 02m, phần đường dành cho xe cơ giới có vạch sơn trắng nét đứt phân chia thành hai làn đường xe cơ giới, mỗi làn đường rộng 3,5m, nằm sát mép đường bên phải là hệ thống cống thoát nước rộng 0,6m, vỉa hè rộng 4,5m (trên vỉa hè có lắp đặt biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên và có cột lắp đặt camera giám sát an ninh của Công an thành phố Tam Điệp)

Lấy cột mốc Km 278 + 900 làm mốc, lấy mép đường bên phải quốc lộ 1A chiều Ninh Bình - Thanh Hóa làm chuẩn, thực hiện phương pháp đo vuông góc từ điểm cần đo đến điểm mốc và mép đường làm chuẩn đã xác định dấu vết, vị trí phương tiện tại hiện trường như sau:

Xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường Quốc lộ 1A ở phần đường dành cho xe thô sơ, đầu xe hướng Thanh Hóa, đuôi xe hướng Ninh Bình. Đầu trục phía bên phải của bánh trước xe mô tô nằm trên mép đường làm chuẩn, đo từ đầu trục phía bên phải của bánh sau xe mô tô đến mép đường làm chuẩn là 1,2m;

Xe ô tô BKS 36C – 068.68 đổ trên mặt đường Quốc lộ 1A, phần đường dành cho xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ hướng Ninh Bình – Thanh Hóa, đầu xe hướng về phía Thanh Hóa, đuôi xe hướng về phía Ninh Bình. Đo từ đầu trục bánh trước bên phụ đến mép đường làm chuẩn là 1,6m, đo từ đầu trục bánh sau cùng bên phụ vào mép đường làm chuẩn là 2,25m và đo đến đầu trục phía bên phải của bánh trước xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 là 51,7m;

Vị trí nạn nhân Lê Đ nằm úp xuống mặt đường Quốc lộ 1A, đầu hướng về phía Thanh Hóa, chân hướng về phía Ninh Bình. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân đến mép đường làm chuẩn là 2,6m, đo đến đầu trục phía bên phải bánh sau xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 về phía Thanh Hóa là 1,6m. Đo từ gót chân phải nạn nhân vào mép đường làm chuẩn là 2,45m, đo đến cột mốc Km 278+900 Quốc lộ 1A là 14m;

Vết máu loang kích thước (0,9x0,5)m trên mặt đường Quốc lộ 1A xung quanh đầu nạn nhân, đo từ tâm vết máu vào mép đường làm chuẩn là 2,6m;

Vết trượt kích thước (3,4x0,03)m liên tục trên mặt đường Quốc lộ 1A, ở phần đường dành cho xe thô sơ chiều hướng Ninh Bình – Thanh Hóa. Đo từ đầu vết vào mép đường làm chuẩn là 1,4m, đo đến đầu vết cà là 1,2m về phía Thanh Hóa. Đo từ cuối vết trượt vào mép đường làm chuẩn là 1,1m, đo đến trục bánh sau của xe mô tô BKS 36B2 – 221.67 là 7,1m, đo đến gót chân phải nạn nhân về phía Thanh Hóa là 3,7m;

Hệ thống vết cà trên diện tích kích thước (9,33 x 0,65 x 0,02)m dạng không liên tục trên mặt đường Quốc lộ 1A ở phần đường dành cho xe thô sơ, vết có chiều hướng Ninh Bình – Thanh Hóa, cuối vết là giá đỡ chân phía trước bên trái của người điều khiển và giá đỡ chân phía sau bên trái của người ngồi sau. Đo từ đầu vết cà vào mép đường làm chuẩn là 1,6m, đo đến gót chân phải nạn nhân về phía Thanh Hóa là 5,9m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thu giữ 01 xe ô tô BKS 36C – 068.68, 01 giấy phép lái xe của Nguyễn Hữu T; 01 xe mô tô BKS 36B2 – 221.67.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 36C – 068.68:

Xe ô tô BKS: 36C – 068.68 nhãn hiệu: CHENGLONG; loại xe: tải thùng có mui phủ; màu sơn bạc; số máy: 3MC1L1D00448; số khung: D65DL835310

Về dấu vết trên phương tiện:

- Ôp nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phụ có dấu vết sạt xước nhựa trên diện tích thước (22 x 0,2)cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 110 cm, vết có chiều từ trước về sau;

- Giá kim loại bảo vệ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phụ được cấu tạo gồm bốn thanh kim loại ngang và một thanh kim loại dọc. Tại vị trí mặt ngoài của thanh kim loại ngang thứ nhất từ trên xuống có vết sạt xước sơn trên diện tích thước (21 x 0,1)cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 107 cm, vết có chiều từ trước về sau;

- Mặt ngoài ba đèn xóc phía trước bên phụ có vết sạt xước chùi sạch bụi đất trên diện tích thước (17 x 13)cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 67cm, vết có chiều từ trước về sau.

- Phần phía dưới ôp nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phụ (vị trí tiếp giáp với ba đèn xóc) có vết sạt xước nhựa trên diện tích thước (4 x 0,1) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 93cm, vết có chiều từ trước về sau;

- Mặt ngoài ba đèn xóc phía trước bên phụ có vết sạt xước chùi sạch bụi đất trên diện tích thước (17 x 13)cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 67 cm, vết có chiều từ trước về sau;

- Mặt ngoài lớp xe bên phụ tại hàng lớp thứ nhất từ trước về sau có vết sạt xước cao su, chùi sạch bụi đất trên diện tích thước (30 x 5,5) cm, dấu vết tương ứng với chữ “d” trên hàng chữ “Mixed”, vết có chiều theo chiều chuyển động tiến;

- Mặt ngoài má lớp xe bên phụ tại hàng lớp thứ 2 có vết chùi sạch bụi đất trên diện tích thước (22 x 3,5) cm, điểm dấu vết tương ứng vị trí chữ “C” trên hàng chữ “CR926”, vết có chiều theo chiều chuyển động tiến.

- Mặt ngoài má lớp ngoài cùng bên phụ tại hàng lớp thứ ba có hai vết chùi sạch bụi đất, vết thứ nhất trên diện tích thước (12,5 x 4) cm, vết đối diện chân van có chiều từ tâm bánh xe ra ngoài; vết thứ hai trên diện tích thước (11 x 3) cm, dấu vết tương ứng với số “1” trên hàng chữ số “D821”, vết có chiều theo chiều chuyển động tiến.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 36B2 – 221.67:

- Cạnh gáo gương chiếu hậu bên trái có 02 vết sạt xước nhựa; vết thứ nhất trên diện tích thước (2 x 0,2) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 111 cm; vết thứ hai trên diện tích thước (3 x 0,2) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 113 cm;

- Mặt ngoài gáo gương chiếu hậu bên trái có vết sạt xước, mài mòn nhựa trên diện tích thước (6 x 0,5) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 109 cm;

- Phần kim loại đầu ngoài tay nắm bên trái người điều khiển có vết mài mòn kim loại trên diện tích thước (3,5 x 0,7) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 94,5 cm. Mặt ngoài cùng đầu tay nắm có vết trượt diện tích thước (2,1 x 0,2), trên vết có bám dị vật màu xám, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 94 cm;

- Đầu ngoài giá đỡ chân bên trái người điều khiển có vết mài mòn phần kim loại và rách cao su trên diện tích thước (4 x 3,5) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 25 cm;

- Ốp nhựa bảo vệ hông xe bên trái người điều khiển có vết mài mòn không liên tục có chiều hướng từ trên xuống dưới, song song nhau trên diện tích thước (31 x 6,5) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 37 cm;

- Đầu ngoài giá đỡ chân người ngồi sau bên trái có vết mài mòn kim loại trên diện tích thước (3 x 0,5) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 37 cm;

Kết quả khám nghiệm tử thi ông Lê Đ:

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

Khám ngoài:

- Trên ngoài mặc áo sơ mi dài tay, màu xanh, thân áo ẩm ướt bám dính máu loang, vùng lưng áo có diện nhãn nhúm, in ấn bám dính dị vật màu đen trên diện tích thước (32 x 10)cm; mặt sau tay áo trái có diện rách sơ vải kích thước (31 x 19)cm. Trong mặc áo phong cộc tay cổ tròn, màu đen, thân áo ẩm ướt bám dính máu. Dưới ngoài mặc quần bò màu xanh, đeo thắt lưng da màu nâu, thắt lưng bị đứt rách; vùng đùi quần, sát khóa quần có vết rách vải từ cạp quần xuống dài 16 cm, rách bung đường chỉ may hông phải từ cạp quần xuống dài 27cm, vùng mông quần phải có vết rách sơ vải dài 8cm, xung quanh bám dính máu.

- Vùng đầu, mặt, cổ: Vùng nửa mặt bên trái sưng nề, sây sát da mài trượt tụ máu trên diện (9 x 8)cm. Kiểm tra có dấu hiệu gãy kín xương gò má, xương hàm dưới bên trái. Hai lỗ mũi có máu. Dập rách môi dưới và gãy nhiều răng bên trái. Vùng cằm có diện sây sát, rách da, tụ máu trên diện kích thước (5 x 2)cm.

- Vùng ngực, bụng, lưng: Ngực mất vững bên trái, kiểm tra có dấu hiệu gãy kín xương đòn, xương bả vai và nhiều xương sườn bên trái. Vùng ngực trái, mạn sườn trái, bụng trái, chậu hông bên trái có diện sây sát mài trượt, tụ máu kích thước (62 x 30)cm. Vùng lưng trái, mông trái bám tụ máu in ấn dạng vân lốp ô tô trên diện kích thước (70 x 31)cm.

- Vùng chậu hông, sinh dục: Khung chậu mất vững, rách da tụ máu vùng tầng sinh môn từ hậu môn đến bìu dài 16cm.

- Tay trái: Mặt trong cánh tay có diện bám tụ máu kích thước (15 x 8)cm. Mặt sau khuỷu tay có diện sây sát, tụ máu kích thước (8 x 6)cm. Vùng mu bàn tay, ngón tay có diện sây sát, tụ máu kích thước (15 x 7)cm.

- Chân trái: Mặt sau trong 1/2 dưới đùi + gối + cẳng chân bám tụ máu, in ấn dạng vân lốp ô tô trên diện kích thước (55 x 16)cm. Mặt ngoài gối + 1/2 trên cẳng chân có diện tụ máu kích thước (30 x 12)cm. Kiểm tra có dấu hiệu gãy kín hai xương cẳng chân. Vùng mu bàn chân trái có diện dập rách da kích thước (8 x 6)cm lộ xương bàn chân dập gãy. Dập rách da ngón 1, 2 bàn chân trên diện kích thước (6 x 4)cm, dập gãy xương ngón chân 1, 2.

Khám trong:

Giải phẫu vùng ngực, bụng: Tổ chức dưới da, cân cơ vùng ngực hai bên tụ máu trên diện kích thước (41 x 25)cm. Gãy 1/3 giữa xương ức. Dập gãy nhiều xương sườn bên trái từ số 2 đến số 10. Dập gãy sụn sườn số 5 bên phải. Khoang ngực hai bên chứa đầy máu đông lẫn máu không đông. Dập rách, tụ máu toàn bộ phổi trái. Dập rách tụ máu phổi phải trên diện kích thước (11 x 9)cm. Ở vùng chứa máu đông lẫn máu không đông. Tụ máu mạc nối và quai ruột. Dập vỡ lách. Động máu hố thận trái, dập vỡ thận trái. Dập vỡ thùy gan phải trên diện kích thước (16 x 10)cm.

Nồng độ Ethanol (cồn) trong máu ông Lê Đ là 36mg/100ml máu.

Không giải phẫu vùng đầu do gia đình có đơn xin từ chối giải phẫu vùng đầu.

Các kết quả giám định chính:

- Tử thi Lê Đ có các tổn thương sây sát mài trượt, dập rách da, bầm tụ máu rải rác ở nửa người bên trái;
- Gãy kín xương gò má, xương hàm dưới bên trái, xương đòn trái, xương bả vai trái, xương cẳng chân trái;
- Tổ chức dưới da, cân cơ vùng ngực hai bên tụ máu. Gãy xương ức, dập gãy nhiều xương sườn bên trái. Dập gãy sụn sườn số 5 bên phải;
- Khoang ngực hai bên chứa đầy máu đông lẫn máu không đông. Dập rách phổi. Dập vỡ tim;
- Ổ bụng chứa máu đông lẫn máu không đông. Tụ máu mạc nối và quai ruột. Dập vỡ lách. Động máu hố thận trái, dập vỡ thận trái. Dập vỡ thùy gan phải.

Kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Đ: Đa chấn thương ngực bụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trích xuất hình ảnh về vụ việc tai nạn giao thông trên do camera giám sát an ninh của Công an thành phố T thu được vào 01 USB và gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 667/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 31/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận nội dung và hình ảnh lưu trữ trong USB gửi đi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa và trích xuất 8 ảnh mô tả diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ **12 (Mười hai)** tháng đến **18 (Mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **24 (hai mươi bốn)** đến **36 (ba mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Hữu T hành nghề lái xe ô tô trong thời gian từ 12 tháng đến 15 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng

hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 370143009991 mang tên Nguyễn Hữu T hạng FC do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/5/2021 có giá trị đến ngày 11/5/2026 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, giữa đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo Nguyễn Hữu T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 170.000.000 đồng. Anh Lê Q là đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại. Đến nay, gia đình không có ý kiến gì, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối bị cáo với Nguyễn Hữu T.

Trong quá trình điều tra, bị đơn dân sự Công ty TNHH vận tải – thương mại C do anh Phạm Công C làm đại diện trình bày: Công ty TNHH vận tải – thương mại C có ký hợp đồng lao động với anh Nguyễn Hữu T. Sáng ngày 05/7/2021 anh Nguyễn Hữu T được Công ty giao xe ô tô BKS 36C – 068.68 đi từ xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đến huyện T, tỉnh Thái Bình để chở gạch ốp lát cho Công ty khi đi về đến tổ dân phố 11, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình thì gây ra tai nạn giao thông khiến ông Lê Đ tử vong, anh Nguyễn Hữu T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 170.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra người làm chứng đều khai nhận: trưa ngày 05/7/2021, được chứng kiến vụ tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực tổ dân phố 11, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi. Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 537/KLGD - PC09 - PY ngày 21/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 51 phút ngày 5/7/2021, Nguyễn Hữu T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C – 068.68 đi trên quốc lộ 1A hướng Ninh Bình - Thanh Hóa, khi đến Km 278 + 900 Quốc lộ 1A, đoạn giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A và đường Thanh Niên, thuộc địa phận tổ dân phố 11, phường B, thành phố T, T điều khiển xe ô tô với vận tốc 41Km/h đi trên làn đường xe cơ giới giáp với làn

đường dành cho xe thô sơ và quan sát thấy phía trước cùng chiều có ông Lê Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 36 B2-221.67 đi chậm ở làn đường xe thô sơ giáp vạch sơn kẻ đường. Nhưng do chủ quan, cầu thả T giữ nguyên hướng và vận tốc xe, vượt lên phía trước xe mô tô BKS 36 B2-221.67 làm cho đầu xe bên phụ va vào gương chiếu hậu và tay lái bên trái xe mô tô do ông Lê Đ điều khiển, làm xe mô tô bị đổ trượt rê trên đường hư hỏng; ông Đ ngã xuống đường, bị hàng lớp thứ 2 và thứ 3 bên phụ của xe ô tô BKS 36C-068.68 trườn lên bên trái người, tử vong tại chỗ. Hành vi của Nguyễn Hữu T đã vi phạm đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ quy định như sau: xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu Tư đã phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm luật giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông, sự an toàn về tính mạng của ông Lê Đ được luật hình sự bảo vệ. Trong tình hình hiện nay, tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố Tam Điệp ngày càng gia tăng, đặc biệt là tai nạn giao thông đường bộ là vấn đề luôn được sự quan tâm đặc biệt của xã hội. Khi tham gia giao thông có nhiều người điều khiển phương tiện giao thông đã không chấp hành đúng các quy định về an toàn giao thông dẫn đến những tai nạn thương tâm. Để giảm bớt thực trạng này, các cơ quan bảo vệ pháp luật phải có những quyết định xử phạt thật nghiêm khắc đối với những trường hợp vi phạm luật giao thông đường bộ. Cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như nội dung bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về lỗi dẫn đến ông Lê Đ tử vong là do bị cáo Nguyễn Hữu T, tuy nhiên người bị hại cũng có một phần lỗi do sử dụng chất kích thích (rượu) dẫn đến vụ việc tai nạn xảy ra.

[3] Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, được gia đình bị hại làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Hữu T, căn cứ Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình Sự. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về phạt bổ sung: nghề nghiệp chính của bị cáo là lái xe do vậy cần cấm bị cáo Nguyễn Hữu T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn theo quy định của pháp luật kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ông Lê Đ tử vong. Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 đồng, bao gồm: tiền mai táng phí và bồi thường tổn thất về tinh thần. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 36C - 068.68 bị sạt xước sơn ở đầu thành xe bên phụ, do thiệt hại không đáng kể nên Công ty TNHH vận tải – thương mại C tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu Nguyễn Hữu T phải bồi thường. Do vậy việc bồi thường dân sự liên quan đến thiệt hại của xe ô tô không đặt ra để xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 36C – 068.68, quá trình điều tra xác định xe ô tô là tài sản của Công ty TNHH vận tải – thương mại C. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô cho Công ty TNHH vận tải – thương mại C, ông Phạm Công C đại diện theo pháp luật đã nhận lại xe là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô BKS 36B2-221.67, quá trình điều tra xác định xe ô tô là tài sản của ông Lê Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho gia đình ông Lê Đ, anh Lê Q là con trai của ông Lê Đ được gia đình ủy quyền đã nhận lại xe là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô 370143009991 mang tên Nguyễn Hữu T hạng FC do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/5/2021 có giá trị đến ngày 11/5/2026 được chuyển theo hồ sơ vụ án là giấy tờ hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hữu T do đó cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T. Tuy nhiên do áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô có thời hạn nên cần tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung.

[9] Đối với Công ty TNHH vận tải – thương mại C là chủ phương tiện gây tai nạn giao thông xe ô tô biển kiểm soát 36C – 068.68. Công an đã tạm giữ xe ô tô

nêu trên để phục vụ công tác điều tra, nay Công ty TNHH vận tải – thương mại C đã nhận lại xe và không có ý kiến gì. Công ty TNHH vận tải – thương mại C đã thuê bị cáo Nguyễn Hữu T để lái xe ô tô nêu trên có hợp đồng lao động nội dung hợp đồng thể hiện nếu lái xe gây tai nạn do lỗi của lái xe thì lái xe phải chịu trách nhiệm bồi thường. Việc bị cáo gây tai nạn giao thông khiến ông Lê Đ tử vong là do lỗi của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **30 (ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: cấm bị cáo Nguyễn Hữu T hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 15 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 370143009991 mang tên Nguyễn Hữu T hạng FC do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/5/2021 có giá trị đến ngày 11/5/2026 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

(Giấy phép lái xe nêu trên được chuyển theo hồ sơ vụ án)

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP T;
- Cơ quan THA hình sự CATP T;
- Chi cục THA dân sự thành phố T;
- Bị cáo;
- Bị đơn dân sự.
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú